

KẾT LUẬN
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về Đề án phát triển Trường Chính trị tỉnh từ nay đến năm 2030
và những năm tiếp theo

Trên cơ sở xem xét các văn bản của Trường Chính trị tỉnh tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Đề án phát triển Trường Chính trị tỉnh từ nay đến năm 2030 và những năm tiếp theo (Tờ trình số 117-TTr/TCT ngày 21/5/2021; Công văn số 248-CV/CTT ngày 15/12/2021; Công văn số 264-CV/TCT ngày 25/12/2021; Công văn số 163-CV/TCT ngày 24/8/2021); Tờ trình số 210-TTr/BTGTU ngày 30/12/2021 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về việc thẩm định dự thảo Đề án phát triển Trường Chính trị tỉnh từ nay đến năm 2030 và những năm tiếp theo, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận như sau:

1- Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất thông qua Đề án phát triển Trường Chính trị tỉnh từ nay đến năm 2030 và những năm tiếp theo theo đề xuất của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Trường Chính trị tỉnh tại các văn bản trên (*kèm theo Đề án*).

2- Về mục tiêu phát triển Trường Chính trị tỉnh từ nay đến năm 2030 và những năm tiếp theo:

2.1- Mục tiêu tổng quát: Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai xứng tầm; xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức đạt chuẩn về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; có cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, thực hiện mục tiêu “*Nhà trường là nền tảng, học viên là trung tâm, đội ngũ giảng viên là động lực*” và mục tiêu xây dựng Trường Chính trị tỉnh đạt chuẩn theo quy định của Trung ương. Đồng thời, tích cực nghiên cứu tổng kết cùng các cơ quan liên quan tham mưu Tỉnh ủy xây dựng các đề án, nghị quyết lớn về công tác xây dựng Đảng, phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy.

2.2- Mục tiêu cụ thể:

- *Giai đoạn 2022-2025:* (1) Hoàn thành các tiêu chí Trường Chính trị đạt chuẩn mức đạt chuẩn mức 1; (2) Lãnh đạo trường có trình độ chuyên môn từ giảng viên chính hoặc tương đương trở lên, trong đó Hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn có trình độ tiến sĩ về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn; (3) 90% giảng viên có trình độ thạc sĩ trở lên phù hợp với chuyên môn giảng dạy; (4) Giảng viên giảng dạy lý luận chính trị phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị (hoặc tương đương) trở lên. Giảng viên sau 7 năm có trình độ cao cấp lý luận chính trị (hoặc tương đương). Đảm bảo số lượng giảng viên cao cấp theo tiêu chí trường chính trị chuẩn trong từng giai đoạn; (5) 60% giảng viên đạt giảng viên chính hoặc tương đương trở lên; ; (6) 100% giảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học; (7) 100% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ; (8) 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; (9) Đội ngũ giảng viên (giảng viên cơ hữu và kiêm nhiệm) chiếm tỷ lệ ít nhất 75% tổng số cán bộ, viên chức; (10) Ít nhất 80% giảng viên có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác -Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; (11) Mỗi năm thực hiện ít nhất 3 đề tài khoa học cấp cơ sở, thực hiện chủ trì hoặc phối hợp ít nhất 03 đề tài khoa học cấp tỉnh; (12) 100% phòng học được trang bị mới các thiết bị âm thanh nghe nhìn, bàn, ghế, bảng viết phục vụ công tác giảng dạy và học tập tốt; (13) Tiến hành xây dựng các công trình mới và sửa chữa các công trình đã xuống cấp sau phê duyệt của Tỉnh ủy và UBND tỉnh.

- *Giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo:* (1) Hoàn thành các tiêu chí Trường Chính trị đạt chuẩn mức đạt chuẩn mức 2; (2) Lãnh đạo trường có trình độ chuyên môn tiến sĩ về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn, giữ ngạch giảng viên cao cấp hoặc tương đương (hoặc có trình độ quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng 1); (3) 100% giảng viên có trình độ thạc sĩ trở lên phù hợp với chuyên môn giảng dạy; (4) 100% giảng viên có trình độ cao cấp lý luận chính trị (đảm bảo số lượng giảng viên cao cấp theo tiêu chí trường chính trị chuẩn trong từng giai đoạn); (5) 80% giảng viên đạt giảng viên chính trở lên trong tổng số giảng viên của trường; (6) Ít nhất 50% lãnh đạo khoa có trình độ tiến sĩ về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn.

3- Tổ chức thực hiện:

3.1. Trường Chính trị tỉnh

- Là cơ quan thường trực tham mưu Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu của Đề án. Hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án gắn với báo cáo năm của Trường. Sau 05 năm thực hiện tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng báo cáo sơ kết kết quả thực Đề án.

- Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt triển khai, tổ chức thực hiện các nội dung của Đề án sau khi được phê duyệt đạt hiệu quả. Phối hợp các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu đã được xác định trong Đề án; phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc các Học viện, Viện nghiên cứu, Vụ các trường Chính trị Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng phục vụ nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo yêu cầu của Trung ương, của tỉnh và nội dung của Đề án theo từng giai đoạn.

3.2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Phối hợp với Trường Chính trị tỉnh rà soát, đảm bảo nội dung các chương trình đào tạo, bồi dưỡng tại trường theo đúng các quy định; tổ chức tốt công tác nghiên cứu khoa học, tăng cường công tác phối hợp trong tổng kết lý luận, thực tiễn phục vụ nhiệm vụ của Tỉnh ủy giao, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá đã được xác định trong nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XI (2020-2025) và những năm tiếp theo.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Đề án, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

3.3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, nghiên cứu, rà soát hệ thống chế độ, chính sách đối với người dạy, người học, đề xuất tỉnh, Trung ương sửa đổi, bổ sung những nội dung không phù hợp. Phối hợp với Trường Chính trị tỉnh tổ chức tuyển dụng viên chức hàng năm; xây dựng phương án điều động, luân chuyển cán bộ, giảng viên Trường Chính trị tỉnh trong quy hoạch và lựa chọn luân chuyển cán bộ đảm bảo các tiêu chuẩn giảng dạy thuộc các ban đảng, đoàn thể, sở, ngành... về công tác tại Trường Chính trị tỉnh nhằm tăng cường đội ngũ giảng dạy, đồng thời góp phần đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nguồn các vị trí chủ chốt của tỉnh, ban đảng, sở, ngành.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Trường Chính trị tỉnh xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hàng năm và trong từng giai đoạn theo mục tiêu của Đề án đã xác định; các chế độ chính sách đối với cán bộ, viên chức, người lao động nhà trường và học viên các lớp học đào tạo, bồi dưỡng trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt đảm bảo đúng thời gian và các quy định.

3.4. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh

Chỉ đạo các sở, ban, ngành phối hợp với Trường Chính trị tỉnh: Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm đúng thời gian quy định; cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng đúng thành phần, đối tượng. Cấp kinh phí đào tạo, bồi dưỡng hàng năm kịp thời cho các địa phương, đơn vị; cấp phát kinh phí cho Trường Chính trị tỉnh để triển khai hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, các trang thiết bị phục vụ dạy học và nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn đồng thời hướng dẫn, kiểm tra, quyết toán sử dụng kinh phí theo đúng quy định. Tham mưu lập kế hoạch đầu tư cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới cơ sở vật chất của Trường Chính trị tỉnh phục vụ nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng và các hoạt động khác thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Xem xét phê duyệt, trình UBND tỉnh phê duyệt lộ trình xây dựng, sửa chữa các hạng mục gắn với nhiệm vụ chính trị của Trường Chính trị tỉnh theo từng giai đoạn.

Trên đây là Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án phát triển Trường Chính trị tỉnh từ nay đến năm 2030 và những năm tiếp theo. Đề nghị các đơn vị được phân công tham gia Đề án nghiêm túc triển khai thực hiện, đảm bảo nội dung, tiến độ đề ra. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh, đề nghị Trường Chính trị tỉnh tổng hợp báo cáo về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy) để xem xét điều chỉnh, bổ sung kịp thời.

Nơi nhận:

- Các đ/c TVTU,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành (có liên quan trong Đề án)
- Trường Chính trị tỉnh,
- CP.VPTU- C5,T,P,
- Lưu VPTU.

Đồng kính gửi:

- Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Hồ Thanh Sơn

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đồng Nai, ngày 9 tháng 2 năm 2022

ĐỀ ÁN

**phát triển Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai
từ nay đến năm 2030 và những năm tiếp theo**

CHƯƠNG I

SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

1- Sự cần thiết xây dựng Đề án

Thực hiện những chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; nhằm kiện toàn và đổi mới đồng bộ từ tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, giảng viên, cơ sở vật chất - kỹ thuật đến chương trình, giáo trình, quy chế quản lý đào tạo, nghiên cứu khoa học, phát triển Trường Chính trị cấp tỉnh trở thành trường chính trị chuẩn là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Tỉnh ủy Đồng Nai nhằm thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện đội ngũ cán bộ của tỉnh, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở và tương đương của tỉnh Đồng Nai trong giai đoạn hiện nay.

Trong những năm qua, Trường Chính trị tỉnh đã không ngừng đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng hoạt động, luôn bám sát các chức năng, nhiệm vụ theo quy định; thực hiện tốt công tác đào tạo bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị, kiến thức quản lý nhà nước cho cán bộ, công chức, viên chức cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các địa phương, cơ quan trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, Trường Chính trị tỉnh vẫn còn một số hạn chế, bất cập, tồn tại trong quá trình hoạt động: về đội ngũ cán bộ, viên chức còn thiếu, trình độ chưa đồng đều; hoạt động nghiên cứu khoa học còn hạn chế; cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập còn thiếu, xuống cấp,... chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

Để tiếp tục nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện đội ngũ cán bộ của tỉnh trong tình hình mới, việc ban hành Đề án “Phát triển Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai từ nay đến năm 2030 và những năm tiếp theo” là yêu cầu cần thiết hiện nay.

2. Cơ sở pháp lý

- Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 của Quốc hội, ngày 13/11/2008;
- Luật viên chức số 58/2010/QH12 của Quốc hội, ngày 15/11/2010;
- Luật số 52/2019/QH14 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ công chức và Luật viên chức;
- Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2014 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;
- Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030;
- Nghị quyết số 32-NQ/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý;
- Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;
- Hướng dẫn số 04-HD/BTCTW, ngày 12/9/2016 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng về xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội;
- Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về tiếp tục đổi mới, sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
- Quyết định số 587/QĐ-TTg, ngày 17/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Đề án nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giai đoạn 2019-2030”;
- Quyết định số 2252-QĐ/HVCTQG, ngày 02/5/2019 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế quản lý đào tạo của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Quy định số 09-QĐi/TW, ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư Trung ương về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Quyết định số 292-QĐ/HVCTQG, ngày 21/01/2021 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc ban hành Chương trình đào tạo cán bộ lãnh

đạo, quản lý ở cơ sở (hệ Trung cấp lý luận chính trị);

- Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư Trung ương về trường chính trị chuẩn;

- Quy định số 34-QĐ/TU, ngày 18/9/2019 của Tỉnh ủy Đồng Nai về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy Trường Chính trị tỉnh;

- Kế hoạch số 131-KH/TU, ngày 06/4/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý,

3. Cơ sở thực tiễn

Căn cứ các văn bản quy định của Đảng, Nhà nước, từ kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao hàng năm, nhiệm kỳ. Trên cơ sở chất lượng nguồn nhân lực và điều kiện cơ sở vật chất sau bổ sung và tăng cường, với sự đoàn kết, thống nhất của Đảng ủy, Ban Giám hiệu và đội ngũ cán bộ, viên chức nhà trường, trong thời gian xây dựng của Đề án, Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai xác định đủ khả năng phấn đấu hoàn thành tốt các mục tiêu đã được xác định trong Đề án.

CHƯƠNG II

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH

TỪ NĂM 2010 ĐẾN NĂM 2020

1. Những kết quả đạt được

Trong 10 năm qua (2010-2020), thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Trường Chính trị tỉnh đã phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh, chủ động khắc phục những khó khăn, hạn chế để triển khai các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Trường đã đạt được nhiều kết quả thiết thực trong đào tạo, bồi dưỡng; nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn; xây dựng tổ chức bộ máy, bồi dưỡng nguồn nhân lực; xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác dạy và học.

1.1. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng

** Hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch giảng dạy hàng năm.*

- Trong thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhà trường luôn bám sát các chỉ đạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, hàng năm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh và phù hợp với từng đối tượng học viên. Công tác đào tạo, bồi dưỡng của trường đã có sự đổi mới cơ bản về nội dung và phương pháp; linh hoạt về hình thức, đào tạo, kết hợp hài hòa giữa mở các lớp đào tạo (tập trung, vừa học vừa làm, ngoài giờ hành chính,

vào các ngày thứ 7, chủ nhật) nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh. Trong đào tạo, bồi dưỡng nhà trường luôn coi trọng việc gắn lý luận với thực tiễn, học đi đôi với hành, sắp xếp các môn học, phần học đảm bảo tính hệ thống, khoa học, đan xen giữa học lý thuyết với thảo luận, báo cáo chuyên đề thực tế; đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực, lấy người học làm trung tâm, chú trọng hướng dẫn học viên giải quyết các bài tập tình huống, gợi mở trao đổi, thảo luận.

- Các loại hình lớp học ngày càng đa dạng theo đúng chức năng, nhiệm vụ của nhà trường, gồm: Trung cấp lý luận chính trị - hành chính (hệ đào tạo tập trung, hệ vừa làm vừa học, hệ vừa làm vừa học - đào tạo theo phương thức từ xa); lớp bổ sung kiến thức để cấp giấy xác nhận tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị; bồi dưỡng ngạch chuyên viên, chuyên viên chính; bồi dưỡng kiến thức lãnh đạo quản lý cấp phòng; hệ bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ ngắn ngày. Ngoài ra, nhà trường đã phối hợp với các cơ sở đào tạo Trung ương thực hiện các lớp cử nhân, cao cấp lý luận chính trị, hoàn chỉnh kiến thức cấp bằng cao cấp lý luận chính trị. Kết quả, giai đoạn từ 2010-2020, nhà trường đã thực hiện 508 lớp với 64.818 lượt học viên¹ (phụ lục 1).

Nhìn chung, quy mô đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường tăng mạnh, bình quân mỗi năm khoảng 45-50 lớp với khoảng 6.000 học viên, thường xuyên vượt mức 20-30% kế hoạch đề ra. Trong đó, đặc biệt là sự phối hợp của nhà trường với các huyện, thành ủy và một số ngành tổ chức thành công nhiều lớp trung cấp lý luận chính trị - hành chính. Công tác đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường ngày càng đi vào chiều sâu với chất lượng và hiệu quả ngày càng cao. Tỷ lệ học viên ra trường đạt trên 96%, trong đó tỷ lệ học viên đạt khá, giỏi chiếm từ 10-15%.

** Chất lượng giảng dạy, quản lý đào tạo được đảm bảo*

- Công tác quản lý đào tạo được nhà trường triển khai thực hiện theo đúng quy trình: từ công tác tuyển sinh, công tác lưu trữ hồ sơ đào tạo, bồi dưỡng đến quản lý học viên. Nhà trường phân công giáo viên chủ nhiệm và đồng chủ nhiệm (nếu hiệp quản với các đơn vị, địa phương) theo dõi quản lý lớp học. Nhà trường đã lựa chọn các biện pháp hình thức quản lý học viên chặt chẽ đối với từng hình thức đào tạo; đúng quy chế về thời gian ra, vào lớp; ý thức, thái độ trong học tập và sinh hoạt tại ký túc xá.... Bên cạnh đó, thường xuyên thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy chế trong học tập, thi cử của học viên, giảng dạy của giảng viên và công tác chủ nhiệm lớp.

¹ Phối hợp với các cơ sở đào tạo Trung ương triển khai 30 lớp với 2.819 học viên, gồm các lớp cao cấp lý luận chính trị, đại học chuyên ngành. Tổ chức triển khai 215 lớp trung cấp lý luận chính trị - hành chính với 25.955 học viên. Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ với tổng số 263 lớp 39.358 lượt học viên.

- Trong quá trình đào tạo trung cấp lý luận chính trị - hành chính, định kỳ 3 tháng/01 lần, nhà trường gửi thông báo kết quả học tập và rèn luyện về địa phương, đơn vị có học viên được cử đi học. Đây là cơ sở cho công tác đánh giá cán bộ, củng cố thêm mối quan hệ với các địa phương, đơn vị². Nhìn chung, cán bộ sau khi đào tạo tại trường được cấp ủy và thủ trưởng đơn vị quan tâm bố trí công tác phù hợp với trình độ chuyên môn, nhiều cán bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, được đề bạt và bổ nhiệm chức vụ cao hơn.

- Việc ra đề thi và kiểm tra tại trường đã phản ánh đúng nội dung chương trình, phù hợp nhận thức tổng quát của học viên và trọng tâm của những môn học, phần học; công tác xét điều kiện thi đã được phòng quản lý đào tạo thực hiện nghiêm theo đúng quy chế của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh ban hành. Từ năm 2010 đến nay, nhà trường thường xuyên tổ chức kiểm tra, dự giờ nhằm đánh giá sát đúng chất lượng giảng dạy của đội ngũ giảng viên. Đồng thời, nhà trường đã kết hợp triển khai thực hiện lấy phiếu khảo sát ý kiến từ học viên sau khi kết thúc phần học, đa số phiếu của các học viên đánh giá tốt trong quá trình tiếp thu kiến thức sau mỗi bài giảng. Từ đó, giúp Ban Giám hiệu nhà trường bố trí giảng viên đúng chuyên môn, sát với nội dung của bài giảng, môn học. Đây là, một kênh thông tin quan trọng để đánh giá chất lượng giảng viên và góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm của giảng viên, nâng cao chất lượng dạy - học.

- Trong giai đoạn từ 2010-2020, nhà trường đã thực hiện 03 lần điều chỉnh chương trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính theo quyết định của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh³. Qua đó, nhà trường đã phân công lại đội ngũ giảng viên nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả đào tạo; đã tiến hành bổ sung một số báo cáo thực tế, chuyên đề sát với tình hình thực tiễn của tỉnh và tổ chức biên soạn tập bài giảng môn học phần “*Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển địa phương*” vào chương trình lớp Trung cấp lý luận - hành chính.

- Nội dung chương trình các lớp bồi dưỡng được Ban Giám hiệu thống nhất trên quan điểm có sự đổi mới theo từng năm, nhiệm kỳ Đại hội của Đảng và nghiệp vụ chuyên môn của các đoàn thể nhân dân, kiến thức quản lý nhà nước đảm bảo cả về lý luận, cập nhật tình hình thực tiễn và định hướng chính trị cho học viên. Song song đó, nhà trường cũng tăng cường bổ sung kiến thức về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; giải đáp các vấn đề thực tiễn đặt ra trong giảng dạy nhằm giúp học viên

² Định kỳ 02 năm/01 lần nhà trường thực hiện công tác khảo sát ở các đơn vị cấp huyện có cử cán bộ đi học tại trường; hầu hết cán bộ được các đơn vị cấp huyện cử đi đào tạo hằng năm là đúng mục tiêu đào tạo; trình độ về nhận thức, kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ được nâng cao, các cán bộ được vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn tại địa phương, đơn vị. Sau đào tạo, về cơ bản cán bộ ra trường được bố trí và sử dụng theo đúng quy hoạch và phát huy tác dụng tốt chiếm tỷ lệ 67,5%, khá là 29,9 %, trung bình là 2,6%.

³ Các quyết định điều chỉnh chương trình đào tạo TCELLCT-HC; giai đoạn từ năm 2010-2014 thực hiện theo Quyết định 1845/QĐ-HVCT-HCQG ngày 29/7/2009; giai đoạn từ năm 2014-2020 thực hiện theo Quyết định 1479/QĐ-HVCTQG ngày 21/12/2014 và Quyết định số 8008-QĐ/HVCTQG, ngày 24/12/2018.

nhận diện rõ những âm mưu và phản bác lại những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phản tử cơ hội và bất mãn chính trị.

Nhìn chung, trên cơ sở khung các chương trình đào tạo, bồi dưỡng của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Bộ Nội vụ, Học viện Hành chính Quốc gia, nhà trường đã nghiêm túc triển khai thực hiện đúng các quy định, quy chế quản lý đào tạo. Chủ động thực hiện, bổ sung các chuyên đề cũng như biên soạn, cập nhật thêm kiến thức lý luận và thực tiễn để đảm bảo nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng.

1.2. Công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn

Nhà trường đã đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết, nâng cao nhận thức lý luận và thực tiễn cho cán bộ, giảng viên trước hết phục vụ cho công tác giảng dạy và góp phần tổng kết những vấn đề lý luận và thực tiễn đặt ra trên địa bàn tỉnh. Công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn đã bám sát mục tiêu, định hướng nhiệm vụ khoa học, các chương trình trọng tâm gắn với các ngày lịch sử, lễ lớn, trọng đại của đất nước. Trong giai đoạn 2010-2020, công tác nghiên cứu khoa học của trường đạt nhiều kết quả tích cực về số lượng và chất lượng.

Hiện nay, nhà trường đang triển khai 01 đề tài khoa học cấp tỉnh, đã nghiệm thu 06 đề tài khoa học cấp cơ sở, đang triển khai 01 đề tài khoa học cấp cơ sở (*phụ lục 2*) và biên soạn tài liệu môn học “*Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển địa phương*” theo quy chế đào tạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Giảng viên nhà trường tham gia nghiên cứu khoa học các đề tài do các cơ quan trong và ngoài tỉnh triển khai; biên soạn, bổ sung đề cương giáo trình các chương trình bồi dưỡng; biên soạn và phát hành tập san “*Thông tin lý luận và thực tiễn*”, bộ tài liệu “*Xử lý tình huống*” là tài liệu tham khảo phục vụ công tác giảng dạy, đảm bảo tính khoa học, cập nhật thông tin, phù hợp với đối tượng, đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn. Hình thành trang Thông tin điện tử của nhà trường và duy trì hoạt động đăng tin bài thường xuyên.

Thực hiện chỉ đạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh đã phối hợp với các Trường chính trị trong Cụm thi đua số 8, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, các huyện ủy, thành ủy... tổ chức 48 hội thảo khoa học cấp tỉnh; 46 hội thảo khoa học cấp trường, 01 hội thảo phối hợp với đơn vị chức năng trực thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và 01 hội thảo Cụm thi đua. Tổng cộng có hơn 920 bài viết tham gia của các tập thể, cá nhân, các nhà khoa học trong và ngoài tỉnh. Gắn liền với công tác nghiên cứu khoa học, nhà trường cũng quan tâm công tác thông tin - tư liệu và việc phát hành nhiều ấn bản chất lượng như nội san, thông tin lý luận - thực tiễn⁴.

⁴ Mỗi năm phát hành 01 kỳ nội san “*Thông tin Lý luận và thực tiễn*” nhân dịp kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11; từ năm

Hàng năm, nhà trường đẩy mạnh hoạt động thao giảng cấp khoa, cấp trường và hội thi giảng viên dạy giỏi toàn quốc các trường chính trị tỉnh do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức 02 năm 01 lần. Đến nay, hầu hết giảng viên nhà trường đã là giảng viên dạy giỏi cấp trường: 08 giảng viên dạy giỏi toàn quốc, 02 giảng viên đạt danh hiệu giảng viên xuất sắc toàn quốc.

Từ năm 2017, để thực hiện tốt công tác đi thực tế cơ sở theo quy chế của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Quyết định 676-QĐ/TU, ngày 12/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, chế độ đối với giảng viên Trường Chính trị tỉnh và các trung tâm chính trị cấp huyện đi thực tế ở cơ sở, nhà trường đã tổ chức cho giảng viên các khoa, phòng đi nghiên cứu thực tế, giao lưu học hỏi kinh nghiệm từ các Trường Chính trị tỉnh, thành phố trong cả nước cũng như đi nghiên cứu thực tế tại một số địa phương trong tỉnh. Thông qua, việc nghiên cứu thực tế, tham quan các mô hình hay, các điển hình tốt; tìm hiểu, nghiên cứu các vấn đề thực tiễn ở cơ sở, giúp giảng viên từng bước tổng kết thực tiễn, bổ sung những thông tin mới, kiến thức mới làm phong phú bài giảng, nâng cao chất lượng giảng dạy. Đồng thời, giúp nhà trường có định hướng, biện pháp tác động đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đạt chất lượng, hiệu quả và sát với nhu cầu của cán bộ cơ sở.

Đội ngũ giảng viên thường xuyên viết bài trên thông tin điện tử của trường và các báo, tạp chí của Trung ương, của tỉnh và tham dự, viết bài tham luận tại các hội thảo do Học viện Chính trị khu vực 2, các Trường Chính trị tỉnh trong khu vực Đông Nam bộ và các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức. Trong đó, nổi bật là các bài viết về đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng, đường lối lãnh đạo của Đảng theo Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

Nhìn chung, công tác nghiên cứu khoa học trong giai đoạn này được sự quan tâm và chỉ đạo của Ban Giám hiệu nhà trường nên tăng cả về số lượng và chất lượng, quy mô, tầm ảnh hưởng ngày càng rộng hơn; góp phần xây dựng đội ngũ giảng viên ngày càng vững vàng về lý luận, phong phú về kiến thức thực tiễn, thông thạo về kỹ năng, góp phần tạo sự chuyển biến rõ nét trong công tác giảng dạy, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.

1.3. Về tổ chức bộ máy và đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực

a. Về tổ chức bộ máy và công tác cán bộ

- Về tổ chức bộ máy, nhà trường đã xây dựng Đề án số 500/ĐA-TCT, ngày 17/6/2019 về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ,

viên chức, người lao động của Trường Chính trị tỉnh⁵. Đề án đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt và triển khai thực hiện, cụ thể: Đã giảm 2 đầu mối; từ 04 khoa giảm còn 03 khoa; 03 phòng còn 02 phòng, tổ chức bộ máy Trường Chính trị tỉnh hiện nay của trường được duyệt theo cơ cấu như sau:

+ Ban Giám hiệu gồm: Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng

+ 03 khoa gồm: Khoa Lý luận cơ sở 07 biên chế (hiện nay có 04 biên chế), Khoa Xây dựng Đảng 07 biên chế (hiện nay là 05 biên chế), Khoa Nhà nước & Pháp luật với 07 biên chế (hiện nay là 4 biên chế).

+ 02 phòng gồm: Phòng Quản lý Đào tạo và Nghiên cứu khoa học với 07 biên chế (hiện nay có 06 biên chế), Phòng Tổ chức, hành chính - Thông tin, tư liệu 10 biên chế (hiện nay có 06 biên chế và 03 hợp đồng lao động theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP). Trong đó:

+ Cơ cấu về giới: Nữ 20 người (chiếm 71,4%), Nam 08 người (chiếm 28,6%).

+ Cơ cấu về độ tuổi: Số người 50-60 tuổi là 07 người; số người từ 40-49 tuổi là 10 người; số người từ 35-39 tuổi là 06 người; số người dưới 35 tuổi là 09.

+ Cơ cấu về trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ: 03 tiến sĩ (chiếm 10,7%), 17 thạc sĩ (chiếm 60,7%), 08 cử nhân (chiếm 28,6%).

+ Cơ cấu về trình độ lý luận chính trị: 17 cao cấp và tương đương (chiếm 60,7%), 08 trung cấp (chiếm 28,6%), còn lại 01 sơ cấp, trên tổng số cán bộ, giảng viên biên chế chính thức.

+ Cơ cấu ngạch, hạng, bậc: 12 giảng viên, 02 giảng viên chính, 10 chuyên viên, 03 chuyên viên chính, 01 chuyên viên cao cấp.

Hiện nay, nhà trường có 17 giảng viên đang giảng dạy tại trường, trong đó: Giảng viên cơ hữu ở các khoa là 13 người, 04 giảng viên kiêm nhiệm. Đồng thời, tùy vào tính chất, quy mô các lớp đào tạo bồi dưỡng, nhà trường thường xuyên mời các cán bộ, lãnh đạo, cán bộ, chuyên gia có nhiều kinh nghiệm và chuyên môn sâu của tỉnh, sở, ban, ngành thỉnh giảng chia sẻ những kinh nghiệm, kiến thức thực tiễn tại các lớp.

b. Công tác phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức.

** Về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực của nhà trường.*

Nhà trường tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên; xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên có đủ phẩm chất, năng lực của nhà giáo, nhà

⁵ Theo Kế hoạch số 166-KH/TU, ngày 02/04/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Quy định số 09-QĐi/TW, ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư Trung ương về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị, thành phố trực thuộc trung ương

khoa học, nhà lãnh đạo, quản lý, vừa mang tính cấp bách trước mắt, vừa mang tính chiến lược lâu dài để nâng cao chất lượng quản lý, đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới.

Tổng cộng, đã cử 18 lượt người tham gia chương trình sau đại học (3 tiến sĩ, 15 thạc sĩ); 06 lượt người tham gia Đại học chính trị chuyên ngành (văn bằng 2) và 8 lượt người tham gia học Trung cấp lý luận chính trị - hành chính. Trong đó, có 08 giảng viên, viên chức tự túc kinh phí tham gia học chương trình sau đại học.

Hàng năm, nhà trường thường xuyên cử 07-10 cán bộ, giảng viên, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm, nghiệp vụ sử dụng phương pháp dạy học tích cực, kỹ năng, nghiệp vụ quản lý đào tạo, kỹ năng nghiên cứu khoa học do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Hành chính... tổ chức.

Duy trì được đội ngũ giảng viên thỉnh giảng bao gồm các chuyên gia, các nhà khoa học, các nhà quản lý, các cán bộ lãnh đạo các sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh... để cung cấp cho học viên về kiến thức thực tiễn. Thực hiện công tác quản lý nội dung, thời gian đối với đội ngũ giảng viên kiêm nhiệm và thỉnh giảng nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

Nhìn chung, trong những năm qua, trình độ chuyên môn, lý luận chính trị của đội ngũ cán bộ, giảng viên nhà trường đã đạt nhiều chỉ tiêu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị được giao.

** Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức*

Thực hiện đúng các quy trình công tác cán bộ, đảm bảo đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, điều kiện, tiêu chuẩn, thẩm quyền quyết định về tổ chức cán bộ; đội ngũ cán bộ lãnh đạo cũng có sự thay đổi như tiếp nhận cán bộ, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại. Đến nay, đội ngũ cán bộ lãnh đạo của nhà trường đã đủ số lượng theo quy định và đảm bảo đủ năng lực lãnh đạo hoạt động nhà trường.

Công tác quy hoạch được nhà trường thực hiện đúng quy trình các khâu, các bước về việc thực hiện quy hoạch cán bộ theo hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, cơ bản đảm bảo phương châm “động” và “mở”. Hằng năm tiến hành rà soát quy hoạch cán bộ theo quy định để kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không có triển vọng phát triển hoặc uy tín thấp qua lấy phiếu tín nhiệm; bổ sung vào quy hoạch những cán bộ có triển vọng phát triển. Vì vậy, số cán bộ được đưa vào quy hoạch đều bảo đảm tiêu chuẩn, có chiều hướng phát triển tốt, quy hoạch có tính khả thi cao, điều này giúp nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Nhà trường đã tăng cường nhiều giải pháp thu hút nguồn cán bộ và tuyển dụng mới đảm bảo nguồn nhân lực từ năm 2010 đến nay tuyển dụng được 05 giảng viên trong đó 01 đồng chí được từ Sở Tư pháp chuyển về.

Nhìn chung, trong thời gian qua Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kịp thời và đảm bảo thực hiện đúng quy định trong công tác tổ chức cán bộ và luôn tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ, viên chức được tham gia đào tạo, bồi dưỡng. Do vậy, công tác cán bộ tại trường từng bước đi vào nền nếp, đạt được kết quả quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức.

1.4. Về cơ sở vật chất

Nhà trường nằm trong khuôn viên rộng 19.000 m², gồm có 3 khu: Trụ sở làm việc của cán bộ, giảng viên, nhân viên; giảng đường; ký túc xá cho học viên và một số các hạng mục phụ trợ khác.

- Khu vực làm việc của cán bộ, giảng viên, nhân viên nhà trường với quy mô 03 tầng, diện tích sử dụng 1.229 m² bao gồm phòng làm việc Ban Giám hiệu, các khoa phòng chuyên môn được xây dựng kiên cố, tất cả phòng đều được trang bị bàn ghế làm việc, máy vi tính và các thiết bị văn phòng với 15 phòng làm việc và 2 phòng họp.

- Khu giảng đường có qui mô 4 tầng có diện tích 3.488m², gồm 01 hội trường có sức chứa 300 chỗ ngồi, 02 phòng học có 180 chỗ ngồi, có 9 phòng trên 100 chỗ ngồi, trong đó có một số phòng đã được trang bị máy lạnh. Hội trường và phòng học đều được trang bị bàn ghế, đèn, quạt, hệ thống âm thanh, máy chiếu.

- Khu ký túc xá gồm 3 khu A,B,C: khu A,B có qui mô 4 tầng với tổng diện tích 1.624m² với 56 phòng nghỉ, khu C với qui mô 7 tầng có 66 phòng nghỉ, đảm bảo nghỉ cùng lúc cho trên 800 học viên.

Ngoài 3 dãy nhà phân theo khu với các chức năng khác nhau như trên, để phục vụ cho việc dạy và học, tập thể lãnh đạo nhà trường còn quan tâm xây dựng khu nhà ăn với quy mô 2 tầng với tổng diện tích 771m² được trang bị cơ sở vật chất đầy đủ phục vụ cho học viên ăn, uống tại trường, đảm bảo cùng lúc phục vụ cho trên 300- 400 học viên. Khu nhà khách 3 tầng, với quy mô phục vụ chỗ nghỉ cho 30 khách là cán bộ, giảng viên đến làm việc và thỉnh giảng tại trường.

Tính đến thời điểm này, cơ sở vật chất và trang thiết bị của nhà trường về cơ bản đã đáp ứng yêu cầu phục vụ hoạt động dạy và học. Trong quá trình sử dụng không ngừng tu sửa, nâng cấp, hoàn thiện, kỹ thuật thiết yếu nhằm nâng cao một bước chất lượng quản lý, giảng dạy, học tập.

1.5. Công tác Đảng và đoàn thể

Đảng bộ Trường Chính trị tỉnh hiện có 27 đảng viên sinh hoạt tại 3 chi bộ. Cán bộ, đảng viên, đoàn viên luôn vững vàng về tư tưởng chính trị, nắm vững và gương mẫu chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước. Trong các năm qua, Đảng bộ nhà trường luôn giữ vững danh hiệu trong sạch, vững mạnh.

Các tổ chức đoàn thể (công đoàn, chi đoàn thanh niên cơ sở, chi hội nữ công) trong trường hoạt động khá đồng đều và có chất lượng, duy trì thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; bảo vệ quyền lợi, quan tâm đến đời sống của công chức, viên chức; từng bước xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, tạo không khí làm việc dân chủ, động viên công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ đồng thời tổ chức các hoạt động từ thiện thiết thực, nhân văn.

1.6. Công tác phối hợp với các sở, ban ngành, đoàn thể, các cấp ủy trực thuộc tỉnh

Đã phối hợp tốt với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Nội vụ tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cũng như các chỉ tiêu, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hàng năm. Định kỳ, mỗi năm 02 lần, nhà trường tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết việc phối hợp đào tạo, bồi dưỡng với các cơ quan hữu quan và các trung tâm chính trị cấp huyện nhằm đánh giá công tác phối hợp, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Đồng thời, tăng cường mối quan hệ, trách nhiệm giữa nhà trường với các cơ quan liên quan.

- Phối hợp chặt chẽ với các huyện ủy, thành ủy, các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh để triển khai tổ chức thực hiện tốt hoạt động của công tác đào tạo, bồi dưỡng; từng bước đảm bảo sự hợp lý giữa đào tạo tập trung, đào tạo tại chức; gắn công tác quy hoạch với đào tạo, sử dụng cán bộ, bồi dưỡng chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

1.7. Về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Công tác thực hiện Quy chế dân chủ của nhà trường được thực hiện nghiêm túc, nhất là các nội dung theo quy định về tính gương mẫu, nêu gương, tinh thần trách nhiệm. Trong hoạt động của nhà trường, mọi vấn đề quan trọng đều được bàn bạc, thống nhất, đồng thuận trong tập thể Ban Giám hiệu, cấp ủy, cán bộ, công chức, viên chức trước khi thực hiện. Từ đó, luôn tạo sự đoàn kết thống nhất trong tập thể nhà trường.

Việc thực hiện quy chế dân chủ ở nhà trường gắn liền với cải cách thủ tục hành chính với mục tiêu đơn giản hóa thủ tục hành chính để thực hiện các biểu

mẫu thống nhất về công tác quản lý đào tạo, giấy tờ thuộc thủ tục hành chính. Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trong công tác quản lý đào tạo, nhà trường đã cụ thể hóa các nội dung theo quy chế do Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh ban hành thực hiện phù hợp với tình hình thực tế tại nhà trường và địa phương.

1.8. Thực hiện chế độ chính sách cho cán bộ, giảng viên nhà trường

Đã cụ thể hóa các quy định của Đảng và Nhà nước về chế độ, chính sách liên quan đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của tỉnh và nhu cầu học tập của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện nghiêm các chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, giảng viên Trường Chính trị tỉnh, nhất là chế độ liên quan đến đội ngũ giảng viên; chế độ đi nghiên cứu thực tế; chế độ học tập nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị; chế độ đối với đội ngũ giảng viên thỉnh giảng; các chế độ chính sách liên quan đến công tác cán bộ quy hoạch, đào tạo, đánh giá, bổ nhiệm...

Đề kịp thời động viên, khen thưởng, nhà trường đã thực hiện chính sách khen thưởng những giảng viên đạt thành tích cao trong hội thi giảng viên dạy giỏi cấp trường, cấp Học viện, giảng viên có nhiều thành tích trong công tác; khen thưởng, biểu dương học viên đạt kết quả xuất sắc trong học tập lý luận chính trị.

1.9. Thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ.

Thực hiện các quy định về cơ chế tự chủ về tài chính; Quy định số 43/2006/NĐ-CP, ngày 25/4/2006 của Chính phủ về quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 16/2015-NĐ-CP, ngày 14/2/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và bổ sung hằng năm những thay đổi để thực hiện các hoạt động thu, chi theo đúng các quy định hiện hành và thực tiễn của nhà trường ở từng giai đoạn. Quản lý chi thường xuyên đảm bảo theo đúng chế độ tiêu chuẩn, định mức nhằm tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực trong chi tiêu của nhà trường; sử dụng tài sản công đúng mục đích, có hiệu quả và thực hiện cơ chế thanh toán không dùng tiền mặt, chuyển khoản qua kho bạc Nhà nước đối với các hoạt động chi thường xuyên và chi thanh toán cá nhân. Thực hiện nghiêm túc việc công khai tài chính, ngân sách, biên chế được cấp có thẩm quyền giao hằng quý, năm.

Quy chế chi tiêu nội bộ được xây dựng và thảo luận dân chủ, công khai với sự tham gia góp ý kiến của cán bộ, viên chức, tổ chức đoàn thể. Qua đó, thể hiện thể sự công khai, minh bạch, đoàn kết, đồng thuận về các hoạt động tài

chính của nhà trường, tạo niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng ủy và tập thể Ban Giám hiệu nhà trường.

2- Nguyên nhân đạt được kết quả như trên là do:

- Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương chính sách phù hợp, về giáo dục, về tiêu chuẩn cán bộ, về chế độ học tập của cán bộ, công chức, viên chức. Bên cạnh đó, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh luôn quan tâm, chăm lo công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ giảng viên, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cũng như các hoạt động khác của nhà trường. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đã ban hành bộ quy chế đào tạo, hướng dẫn chi tiết về chuyên môn và các tiêu chuẩn của trường chính trị chuẩn làm cơ sở quan trọng cho việc áp dụng và triển khai thực hiện tại nhà trường. Công tác quy hoạch được thực hiện tốt với tinh thần chuẩn hóa, trẻ hóa đội ngũ cán bộ, tạo động lực cho cán bộ đương chức và dự nguồn tích cực tham gia học tập, rèn luyện và phấn đấu.

- Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Chính trị tỉnh đã thực hiện tốt sự chỉ đạo, lãnh đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; quan tâm lãnh đạo, quản lý, điều hành; thường xuyên kiểm tra sâu sát, toàn diện, cụ thể mọi hoạt động; hướng dẫn, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót, từng bước đưa hoạt động của hoạt động của nhà trường đi vào nề nếp, ổn định, hiệu quả. Nhà trường đã xây dựng được hệ thống quy chế nội bộ khá đồng bộ, đầy đủ và được sửa đổi, bổ sung thường xuyên phù hợp với từng thời điểm đã góp phần điều chỉnh mọi hoạt động, đảm bảo trật tự, nề nếp, chặt chẽ và khoa học. Nội bộ cán bộ, viên chức đoàn kết, đồng thuận cao từ Ban Giám hiệu đến từng cán bộ, viên chức góp phần thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của nhà trường trong thời gian qua.

3. Hạn chế, nguyên nhân

3.1. Hạn chế:

- Về công tác đào tạo bồi dưỡng: Chương trình đào tạo trung cấp lý luận chính trị hành chính chậm được đổi mới và cập nhật những kiến thức mới về những chủ trương, đường lối, chính sách mới trên nhiều lĩnh vực. Đội ngũ giảng viên phải tự cập nhật kiến thức vào bài giảng, tuy nhiên, điều này lại tùy thuộc vào trách nhiệm, trình độ, năng lực của mỗi giảng viên nên tính cập nhật có thời điểm còn hạn chế. Số lượng các lớp đào tạo tập trung còn ít, việc tổ chức lớp có thời điểm chưa đúng tiến độ. Việc hiệp quản đào tạo trình độ cao cấp lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ của tỉnh còn hạn chế về số lượng so với nhu cầu của tỉnh.

- Về nghiên cứu khoa học, tổng kết thực hiện: Có thời điểm tiến độ thực hiện đề tài chậm. Số lượng đề tài nghiên cứu chưa tương xứng với tiềm lực hiện

có. Còn ít đề tài khoa học phục vụ phát triển kinh tế - xã hội cấp tỉnh. Chất lượng một số đề tài nghiên cứu thực hiện chưa hiệu quả và sát với thực tiễn, chưa áp dụng được kết quả nghiên cứu vào đời sống xã hội. Số lượng các bài viết đăng trên thông tin lý luận và thực tiễn của trường, của Vụ các trường chính trị, các trang thông tin điện tử, các tạp chí chuyên ngành của Trung ương còn ít.

- *Về xây dựng đội ngũ cán bộ công chức:* Việc tuyển dụng giảng viên gặp nhiều khó khăn, nên hiện nay vẫn thiếu biên chế tại các khoa, phòng. Trong khi đó, hiện nay một số giảng viên lớn tuổi sắp về hưu. Số lượng giảng viên là giảng viên chính còn ít so với số lượng giảng viên của trường. Đội ngũ cán bộ chuyên viên làm việc tại các phòng chuyên môn không được hưởng phụ cấp công vụ và phụ cấp đặc thù của cán bộ thuộc khối đảng, đoàn thể trong khi vẫn phải thực hiện mọi nhiệm vụ như một công chức ở các cơ quan của khối Đảng, đoàn thể, nên đời sống rất khó khăn.

- *Về xây dựng cơ sở vật chất:* Khu vực làm việc của cán bộ, giảng viên, viên chức nhà trường được xây dựng từ năm 1997 nên một số hạng mục bị xuống cấp; nền gạch bung, hệ thống toilet, hệ thống nước bị thấm, tường nứt, hệ thống điện cũ với thiết diện nhỏ không đủ công suất khi tăng các thiết bị sử dụng. Khu giảng đường, các phòng học, phòng làm việc không còn phù hợp về quy mô và chưa có giảng đường có sức chứa lớn và đã xuống cấp; nền gạch bung sửa chữa nhiều màu ở hầu khắp các phòng học, máy chiếu hết thời gian bảo hành, bục giảng đã xuống cấp, không phù hợp. Các phòng hội thảo khoa học, phòng tiếp khách, phòng nghỉ giữa giờ của giảng viên, phòng truyền thống, phòng mô phỏng hiện thực chưa đảm bảo đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, khai thác thông tin của cán bộ, giảng viên và học viên. Bên cạnh đó, nhà trường cũng chưa có các công trình phục vụ cho các hoạt động rèn luyện thể thao của cán bộ, giảng viên, học viên.

3.2. Nguyên nhân

*** Về nguyên nhân khách quan**

- Chương trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị hiện nay được thay đổi và ban hành theo Quyết định số 292-QĐ/HVCTQG, ngày 21/01/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và hiện nay vẫn đang trong quá trình tập huấn, hoàn chỉnh giáo trình trước khi xuất bản nên giảng viên phải tìm tòi nghiên cứu, cập nhật nhiều kiến thức thường xuyên để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

- Hàng năm, cơ sở đào tạo trung ương phân bổ chỉ tiêu các lớp cao cấp lý luận chính trị không nhiều nên số lượng các lớp và cán bộ được đào tạo còn hạn chế so với nhu cầu của tỉnh. Bên cạnh đó, từ năm 2016 Học viện Báo chí và Tuyên truyền không còn chức năng công nhận trình độ tương đương cao cấp

lý luận chính trị trong đào tạo mở các lớp cử nhân, nên ảnh hưởng đến số cán bộ, đảng viên chưa được quy hoạch cấp trưởng phòng khi theo học các lớp cử nhân chuyên ngành tại trường. Do quy định của Ban Tổ chức Trung ương về đối tượng học viên lớp cao cấp lý luận chính trị phải được quy hoạch chức danh trưởng khoa và tương đương nên số lượng giảng viên được học cao cấp lý luận chính trị còn ít.

- Do các yêu cầu đảm bảo tiêu chuẩn giảng viên, nên mặc dù hàng năm nhà trường có tổ chức tuyển dụng nhưng không tuyển được, hoặc có tuyển nhưng không có ứng viên tham gia. Không có quy định về chế độ phụ cấp công vụ cho đội ngũ viên chức trực thuộc 02 phòng chức năng (Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu; Phòng Tổ chức hành chính, thông tin, tư liệu) nên đời sống của bộ phận cán bộ rất khó khăn.

- Bên cạnh đó, các học viên vẫn còn tâm lý ngại học tập trung, chờ học các lớp vừa làm vừa học, các lớp đặt tại huyện.... Các đơn vị khi đăng ký danh sách chưa đủ số lượng và đúng đối tượng nên việc tổ chức thực hiện các lớp đào tạo tập trung có thời điểm chưa đúng tiến độ, kế hoạch đề ra.

** Về nguyên nhân chủ quan*

- Ở một số thời điểm, cán bộ, giảng viên, viên chức chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của hoạt động nghiên cứu khoa học trong việc nâng cao chất lượng đào tạo nên việc đăng ký thực hiện các đề tài khoa học còn ít, số lượng đề tài nghiên cứu chưa tương xứng với tiềm lực. Mặt khác, áp lực công tác giảng dạy chuyên môn khá lớn nên khi thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, một số giảng viên chưa đảm bảo tiến độ theo kế hoạch được giao. Hơn nữa, kinh phí dành cho hoạt động nghiên cứu khoa học cấp cơ sở của nhà trường còn hạn chế chưa được cấp riêng mà vẫn nằm trong kinh phí khoán nên rất thấp, chưa tạo động lực cho đội ngũ cán bộ, giảng viên tham gia nghiên cứu khoa học.

- Cán bộ, giảng viên của nhà trường chưa chủ động trong việc đăng ký đề tài, tham gia đấu thầu nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp tỉnh. Chính vì vậy, trong nhiều năm số đề tài khoa học cấp tỉnh và tương đương của nhà trường còn ít.

- Cơ hạ tầng của nhà trường được xây dựng từ năm 1998, đưa vào sử dụng năm 2001, hiện nay đã xuống cấp và không còn phù hợp: hệ thống giảng đường xuống cấp; một số phòng học cũ: nền gạch bung, chập vá nên rất nhiều màu khác nhau; một số phòng học, hội trường bàn ghế bị hư hỏng, hệ thống âm thanh cũ, đã sửa chữa nhiều lần nên chất lượng sử dụng kém; hệ thống dây điện, đường ống cấp, thoát nước cũ, nhỏ. Khu hành chính không còn phù hợp về quy mô. Hiện nay, nhà trường thiếu một số phòng, giảng đường ... chưa đáp ứng cho yêu cầu ngày càng cao của công tác đào tạo, bồi dưỡng trong tình hình mới của tỉnh, của đất nước.

CHƯƠNG III

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH ĐỒNG NAI TỪ NAY ĐẾN NĂM 2030 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

1. Mục tiêu tổng quát từ nay đến năm 2030

Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai xứng tầm; xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức đạt chuẩn về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; có cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, thực hiện mục tiêu “*Nhà trường là nền tảng, học viên là trung tâm, đội ngũ giảng viên là động lực*” và mục tiêu xây dựng Trường Chính trị tỉnh đạt chuẩn theo quy định của Trung ương. Đồng thời, tích cực nghiên cứu tổng kết cùng các cơ quan liên quan tham mưu Tỉnh ủy xây dựng các đề án, nghị quyết lớn về công tác xây dựng Đảng, phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Mục tiêu giai đoạn 2022-2025

- Hoàn thành các tiêu chí Trường Chính trị đạt chuẩn mức đạt chuẩn mức 1.
- Lãnh đạo trường có trình độ chuyên môn từ giảng viên chính hoặc tương đương trở lên, trong đó Hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn có trình độ tiến sĩ về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn.
- 90% giảng viên có trình độ thạc sĩ trở lên phù hợp với chuyên môn giảng dạy.
- Giảng viên giảng dạy lý luận chính trị phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị (hoặc tương đương) trở lên. Giảng viên sau 07 năm có trình độ cao cấp lý luận chính trị (hoặc tương đương). Đảm bảo số lượng giảng viên cao cấp theo tiêu chí trường chính trị chuẩn trong từng giai đoạn.
- 60% giảng viên đạt giảng viên chính hoặc tương đương trở lên.
- 100% giảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học.
- 100% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Đội ngũ giảng viên (giảng viên cơ hữu và kiêm nhiệm) chiếm tỷ lệ ít nhất 75% tổng số cán bộ, viên chức.

- Ít nhất 80% giảng viên có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Mỗi năm thực hiện ít nhất 03 đề tài khoa học cấp cơ sở, thực hiện chủ trì hoặc phối hợp ít nhất 03 đề tài khoa học cấp tỉnh.

- 100% phòng học được trang bị mới các thiết bị âm thanh nghe nhìn, bàn, ghế, bảng viết phục vụ công tác giảng dạy và học tập tốt.

- Tiến hành xây dựng các công trình mới và sửa chữa các công trình đã xuống cấp sau phê duyệt của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.2. Giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo:

- Trên nền tảng đạt được các chỉ tiêu trong giai đoạn 2021-2025 (chuẩn mức 1) và hoàn thành các tiêu chí Trường Chính trị đạt chuẩn mức đạt chuẩn mức 2.

- Lãnh đạo trường có trình độ chuyên môn tiến sĩ về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn, giữ ngạch giảng viên cao cấp hoặc tương đương (hoặc có trình độ quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng 1).

- 100% giảng viên có trình độ thạc sĩ trở lên phù hợp với chuyên môn giảng dạy.

- 100% giảng viên có trình độ cao cấp lý luận chính trị. (Đảm bảo số lượng giảng viên cao cấp theo tiêu chí trường chính trị chuẩn trong từng giai đoạn).

- 80% giảng viên đạt giảng viên chính trở lên trong tổng số giảng viên của trường.

- Ít nhất 50% lãnh đạo khoa có trình độ tiến sĩ về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

3.1. Xây dựng tổ chức bộ máy

Xây dựng tổ chức bộ máy của Trường Chính trị tỉnh đủ chuẩn và thực hiện tốt các chức năng nhiệm vụ theo Quy định số 09-QĐ/TW, ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư trung ương về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị, thành phố trực thuộc trung ương; Quy định số 34-QĐ/TW, ngày 18/9/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy

Trường Chính trị tỉnh; Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư Trung ương về trường chính trị chuẩn; Đề án số 500/ĐA-TCT, ngày 17/6/2019 của Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và cơ cấu đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động của Trường Chính trị. Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan tuyển đủ số lượng biên chế nhất là đội ngũ giảng viên theo sự phân bổ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao, nâng cao trình độ và gia tăng số lượng để đảm bảo cơ cấu cán bộ giảng dạy và nghiên cứu tối thiểu là 75% so với tổng số cán bộ, công chức, viên chức và đảm bảo các chuẩn đã đề ra của Đề án ở từng giai đoạn.

3.2. Xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức

a. Về công đào tạo, bồi dưỡng xây dựng đội ngũ cán bộ

Thực hiện tốt các khâu của công tác cán bộ, nhất là quy hoạch và thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ để phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng, hợp lý về cơ cấu độ tuổi, giới tính, chuyên ngành; có phẩm chất chính trị tốt, có trình độ cao về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước và kiến thức thực tiễn vững vàng, thực sự là tấm gương sáng cho học viên noi theo. Thường xuyên cử cán bộ theo học các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn và nâng cao trình độ lý luận chính trị để đảm bảo có đủ đội ngũ cán bộ, giảng viên kế cận trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng trong thời gian tới, cũng như thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên Trường Chính trị tỉnh trung thành với mục tiêu lý tưởng của Đảng, có trình độ kiến thức chuyên môn sâu, nghiệp vụ, có tư tưởng chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức, lối sống tốt; có nghiệp vụ sư phạm tốt, bài giảng sát thực tiễn có tính thuyết phục cao, có năng lực truyền cảm hứng, hun đúc, bồi đắp được niềm tin, lý tưởng cho cán bộ, học viên.

Chú trọng nâng cao trình độ ngoại ngữ (tiếng Anh) và kỹ năng mềm cho lực lượng giảng viên trẻ. Song song đó, tăng cường đi công tác thực tiễn cơ sở để gắn liền lý luận với thực tiễn trong bài giảng của giảng viên, để phục vụ công tác giảng dạy đạt hiệu quả. Khuyến khích, động viên tạo điều kiện cho cán bộ giảng viên đi đào tạo, bồi dưỡng trên chuẩn và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ về đào tạo, bồi dưỡng để hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy của trường.

Thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định về làm giảng viên cho nhà trường; xây dựng kế hoạch trọng dụng người tài, khai thác tốt các giảng viên thỉnh giảng, tăng cường đội ngũ giảng viên kiêm nhiệm, chuyên trách nhà trường. Thực hiện việc thuê chuyên gia đầu ngành tham gia giảng dạy tại trường đáp ứng yêu cầu thực tiễn tỉnh đặt ra.

Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy và học cho phù hợp với tình hình mới, tương tác quản lý học viên thông qua hệ thống phần mềm nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và quản lý, đào tạo.

Thực hiện việc nâng cao chất lượng cán bộ viên chức, nhà trường xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để *“đội ngũ giảng viên là động lực cho mọi hoạt động giảng dạy đào tạo, bồi dưỡng”*; thường xuyên quan tâm tạo điều kiện cho viên chức, giảng viên tham gia đào tạo nâng cao trình độ sau đại học và trình độ lý luận chính trị phù hợp với chuyên ngành, nhiệm vụ công tác từng người, gắn với công tác bổ nhiệm, quy hoạch cán bộ như sau:

** Đội ngũ lãnh đạo trường*

- Giai đoạn 2021-2025: 100% cán bộ lãnh đạo nhà trường có trình độ thạc sĩ về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn, trong đó hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn có trình độ tiến sĩ hoặc đang là nghiên cứu sinh, 100% cán bộ lãnh đạo nhà trường có trình độ cao cấp chính trị, quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp. Đảm bảo các yêu cầu về nghiệp vụ sư phạm, phương pháp dạy học tích cực, được bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các kiến thức kỹ năng quản lý tiên tiến; giữ ngạch giảng viên chính hoặc tương đương trở lên.

- Giai đoạn 2026-2030: 100% cán bộ lãnh đạo nhà trường có trình độ tiến sĩ về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn. Đồng chí Hiệu trưởng tham gia Ban chấp hành đảng bộ tỉnh (tùy theo quyết định cơ cấu của tỉnh). 100% cán bộ lãnh đạo nhà trường có trình độ cao cấp chính trị, quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm, phương pháp dạy tích cực; chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và được trang bị kiến thức kỹ năng quản lý tiên tiến; giữ ngạch giảng viên cao cấp hoặc tương đương trở lên.

** Đội ngũ trưởng khoa, phó trưởng khoa*

- Giai đoạn 2021-2025: 100% trưởng khoa, phó trưởng khoa có trình độ thạc sĩ về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn, 100% có trình độ cao cấp chính trị, quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm, phương pháp dạy tích cực; chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và là giảng viên chính hoặc tương đương trở lên.

- Giai đoạn 2026-2030: 100% trưởng khoa, phó trưởng khoa có trình độ thạc sĩ, trong đó 50% Trưởng khoa là Tiến sĩ hoặc đang là nghiên cứu sinh về

khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn; 100% có trình độ cao cấp chính trị, quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm, phương pháp dạy tích cực; chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và là giảng viên cao cấp hoặc tương đương trở lên.

** Đội ngũ trưởng phòng, phó trưởng phòng*

- Giai đoạn 2021-2025: 100% trưởng phòng, phó trưởng phòng có trình độ thạc sĩ về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn, trình độ cao cấp chính trị, quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, giữ ngạch giảng viên chính hoặc tương đương trở lên. Tham mưu, xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các đề án, kế hoạch, chương trình được lãnh đạo trường hoặc cấp trên giao.

- Giai đoạn 2026-2030: 100% trưởng phòng, phó trưởng phòng có trình độ thạc sĩ trở lên, trong đó trưởng phòng hoặc phó trưởng phòng phụ trách nghiên cứu khoa học của phòng quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học có trình độ tiến sĩ về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn. 100% có trình độ cao cấp chính trị, quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, giữ ngạch giảng viên chính hoặc tương đương. Tham mưu, xây dựng mô hình đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và các mặt công tác được lãnh đạo trường hoặc cấp trên công nhận.

** Đội ngũ giảng viên*

- Giai đoạn từ năm 2021-2025, 90% giảng viên có chuyên môn từ thạc sĩ phù hợp với chuyên môn giảng dạy, có trình độ trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên; có trình độ cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương (sau 7 năm giảng dạy); 100% giảng viên có chứng chỉ sư phạm hoặc chứng chỉ phương pháp dạy tích cực hoặc bằng tốt nghiệp đại học sư phạm, ít nhất 80% giảng viên có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, 60% là giảng viên chính (hoặc tương đương) trở lên, 100% giảng viên áp dụng có hiệu quả phương pháp giảng dạy tích cực, hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Thực hiện cơ cấu cán bộ giảng dạy và nghiên cứu tối thiểu là 75% so với tổng số cán bộ, công chức, viên chức.

- Giai đoạn từ năm 2026-2030: 100% giảng viên có chuyên môn từ thạc sĩ phù hợp và chuyên môn giảng dạy, có trình độ trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên, 100% giảng viên có chứng chỉ sư phạm hoặc chứng chỉ phương pháp dạy tích cực, có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, 80% là giảng viên chính trở lên, trong tổng số giảng viên của trường. 100% giảng viên áp dụng có hiệu quả phương pháp giảng dạy tích cực và hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Đội

ngũ giảng viên (cơ hữu và kiêm nhiệm) có tỉ lệ ít nhất 80% trong tổng số đội ngũ cán bộ, viên chức.

Đồng thời, xây dựng đội ngũ giảng viên thỉnh giảng theo đúng quy chế do Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành. Xây dựng danh sách giảng viên thỉnh giảng gồm những cán bộ chủ chốt của tỉnh, các sở ban, ngành của tỉnh đủ các điều kiện, tiêu chuẩn tham gia giảng dạy theo quy định. Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan có cơ chế luân chuyển, điều động những cán bộ đủ trình độ và khả năng tham gia giảng dạy về công tác tại trường.

** Đội ngũ viên chức tham mưu*

Giai đoạn 2021-2025, 100% viên chức được đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, sử dụng thành thạo các ứng dụng công nghệ thông tin và các phương tiện hiện đại, nâng cao hiệu quả các mặt công tác, có ý thức trách nhiệm, tinh thần và thái độ phục vụ văn minh.

Hàng năm, cử viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng của các cơ sở Trung ương, địa phương tổ chức. Trung bình mỗi năm từ 8-10 lượt người tham gia theo yêu cầu. Phấn đấu đến năm 2030, 50% số chuyên viên ở các phòng có trình độ thạc sĩ trở lên.

b. Về công tác quy hoạch, bổ nhiệm

Trong giai đoạn 2020-2030 và những năm tiếp, nhà trường tiếp tục thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ nhằm chủ động tạo nguồn cán bộ trẻ để sử dụng và bổ nhiệm, đảm bảo sự đồng bộ, kế thừa và phát triển. Đồng thời, làm căn cứ để đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo có thể đảm nhận các chức danh lãnh đạo, quản lý chủ chốt của nhà trường trong thời gian tới; vững vàng về chính trị, có phẩm chất đạo đức cách mạng, phong cách lãnh đạo, thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ, có trình độ và năng lực đáp ứng với nhiệm vụ được giao. Công tác quy hoạch, bổ nhiệm phải đảm bảo có cơ cấu hợp lý giữa các độ tuổi nhất là trong đội ngũ cán bộ chủ chốt và giảng viên.

c. Công tác tuyển dụng

Theo lộ trình nằm trong kế hoạch tuyển dụng chung của tỉnh hoặc được Tỉnh ủy ủy quyền, nhà trường thực hiện tốt việc tuyển dụng giảng viên, cán bộ viên chức và đảm bảo đội ngũ cán bộ, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- *Giai đoạn từ 2021-2025*, căn cứ chỉ tiêu phân bổ biên chế từ Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nhà trường tập trung tuyển dụng thêm biên chế đảm đương được nhiệm vụ chính trị; công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác.

- *Giai đoạn từ 2026-2030 và những năm tiếp theo* tuyển dụng đủ số lượng biên chế được giao với chất lượng đảm bảo các mục tiêu phát triển, tăng cường các lớp đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học tương ứng với vị thế phát triển của nhà trường - là đơn vị sự nghiệp duy nhất của tỉnh thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trên địa bàn tỉnh trong thời kỳ mới.

d. Thực hiện các chế độ chính sách, quy định

Rà soát, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, Sở Tài Chính và các cơ quan liên quan kiến nghị, bổ sung chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Trường Chính trị tỉnh, phù hợp với các quy định của pháp luật góp phần động viên cán bộ, viên chức phục vụ công tác lâu dài. Cán bộ, công chức, giảng viên, viên chức, người lao động Trường Chính trị tỉnh được hưởng các khoản chi hỗ trợ phúc lợi như cán bộ, công chức, người lao động các cơ quan khối Đảng của tỉnh từ nguồn quỹ dự trữ ngân sách Đảng của Tỉnh ủy.

Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra chuyên môn của bộ phận chức năng, tự kiểm tra của các phòng, khoa về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, về công tác tổ chức lao động và quản lý lao động. Song song đó, nhà trường thực hiện tốt công tác đánh giá cán bộ, viên chức.

Đội ngũ công chức, viên chức nâng cao ý thức tổ chức, kỷ luật gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các quy định của Đảng, Nhà nước về trách nhiệm của cán bộ, viên chức, người lao động gắn với chức năng nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

3.3. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng

Tiếp tục thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng theo các quyết định của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, của Tỉnh ủy nhằm đảm bảo hoàn thành công tác đào tạo, bồi dưỡng các lớp theo yêu cầu, phục vụ cho nhiệm vụ chính trị của tỉnh, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy mời báo cáo viên, các chuyên gia đầu ngành định kỳ về tỉnh nói chuyện chuyên đề cho cán bộ chủ chốt và cập nhật kiến thức mới, tư duy mới nhằm giúp đội ngũ cán bộ của tỉnh đáp ứng tốt các yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới.

Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đảm bảo công bằng, khách quan, chính xác nhằm phòng, chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giảng dạy của nhà trường; đổi mới công tác thi, chấm thi, đánh giá chất lượng học viên thực chất để thực sự nâng cao chất lượng. Hàng năm, Ban Thanh tra giáo dục của trường tiến hành kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, thi, kiểm tra theo quy định.

Phối hợp tốt với các đơn vị liên kết đào tạo; xây dựng kế hoạch, chủ động, linh hoạt các phương thức, loại hình đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo chất lượng và đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trong tình hình mới.

Với phương pháp dạy học “*lấy người học làm trung tâm*” trong suốt quá trình giảng dạy, giảng viên nhà trường thường xuyên sử dụng phương pháp giảng dạy tích cực, trong đó giảng viên đóng vai trò là người truyền đạt, dẫn dắt, lý giải kiến thức lý luận có dẫn chứng cụ thể nhằm hướng học viên từng bước loại bỏ tính ỷ lại, thụ động và dành nhiều thời gian cập nhật kiến thức lý luận sâu sắc và tích cực trao đổi những vấn đề từ thực tiễn. Từ đó, giúp học viên vận dụng một cách chính xác vào trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

Trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, phấn đấu mở nhiều lớp đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo 80-90% cán bộ đương chức và dự nguồn quy hoạch cấp xã, trưởng, phó phòng cấp tỉnh, cấp huyện và tương đương; trưởng, phó các đơn vị sự nghiệp công lập được tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng hàng năm. Tiếp tục tăng cường đào tạo hệ tập trung đối với chương trình trung cấp lý luận chính trị, kết hợp hài hòa với đào tạo hệ vừa học vừa làm theo tỷ lệ 1/3 (1 lớp tập trung, 3 lớp không tập trung) nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đảm bảo số học viên các lớp đúng quy định (hệ tập trung không quá 60 học viên, hệ vừa làm vừa học không quá 80 học viên). Cụ thể từng giai đoạn sau:

- *Giai đoạn từ 2021 đến năm 2025*: Phấn đấu mỗi năm nhà trường thực hiện 40 lớp, gồm: 6 lớp trung cấp lý luận chính trị, khoảng 450 học viên; ít nhất 27 lớp bồi dưỡng các loại hình khoảng 4.500 học viên và phối hợp với các cơ sở đào tạo thực hiện 07 lớp: 02 lớp cao cấp lý luận chính trị, 02 lớp hoàn chỉnh kiến thức cấp bằng cao cấp lý luận chính trị, 02 lớp cử nhân chuyên ngành cho các đối tượng trong quy hoạch cấp trưởng phòng và tương đương và 01 lớp cao học (theo nhu cầu và kế hoạch của tỉnh).

- *Giai đoạn từ 2026 đến năm 2030*: Trong giai đoạn này, mỗi năm nhà trường thực hiện từ 44 lớp trở lên, gồm: 05 lớp trung cấp lý luận chính trị, khoảng 3.500 học viên; 30 lớp bồi dưỡng các loại hình khoảng 5.000 học viên; phối hợp với các cơ sở đào tạo thực hiện 09 lớp cao học, cao cấp, đại học (02 lớp cao cấp lý luận chính trị, 02 lớp hoàn chỉnh kiến thức cấp bằng cao cấp lý luận chính trị, 03 lớp cử nhân chuyên ngành cho đối tượng trong quy hoạch trưởng phòng và tương đương và 02 lớp cao học- theo kế hoạch của tỉnh).

3.4. Về nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn trong các giai đoạn tới; nâng cao cả về số lượng và chất lượng, nhất là các đề tài khoa học cấp trường, cấp tỉnh, đảm bảo chất lượng, thiết thực, gắn với chuyên môn và phục

vụ cho nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, có tính hiệu quả đáp ứng yêu cầu thực tiễn trên địa bàn tỉnh. Hằng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch nghiên cứu khoa học cụ thể và thực hiện việc đánh giá hoạt động nghiên cứu khoa học một cách kịp thời, đảm bảo khách quan.

Trang bị đầy đủ các đầu sách; giáo trình, tài liệu, sách tham khảo nhằm kịp thời phục vụ cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, học viên nghiên cứu, tra cứu; hướng tới nâng cấp thư viện thành thư viện điện tử đáp ứng công tác giảng dạy trong tình hình mới.

Tiếp tục duy trì việc giảng viên tham gia đi thực tế, viết bài hội thảo khoa học, trang thông tin điện tử, Thông tin lý luận và thực tiễn của trường và tham gia viết bài trên các tạp chí của Trung ương, báo địa phương... Qua đó, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của giảng viên về vai trò, tầm quan trọng của hoạt động nghiên cứu khoa học cũng như thực hiện đúng quy chế của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về giờ nghiên cứu khoa học, góp phần đổi mới nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng. cụ thể từng giai đoạn như sau:

- *Giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025*: Mỗi năm, nhà trường tổ chức triển khai 06 đề tài, trong đó: 03 đề tài khoa học cấp trường trở lên, trong 5 năm chủ trì hoặc tham gia ít nhất 03 đề tài khoa học cấp tỉnh; phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan tổ chức 4-5 hội thảo khoa học. Tham mưu Tỉnh ủy tổ chức 03 Hội thảo khoa học cấp tỉnh hoặc tương đương, có báo cáo đề xuất tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc chuyển giao kết quả các đề tài nghiên cứu cho các cơ quan chuyên môn theo đúng các quy định của pháp luật; xuất bản, in ấn 05 sách chuyên khảo, tham khảo hoặc kỷ yếu hội thảo khoa học phục vụ đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn. Xuất bản bản tin “Thông tin lý luận và thực tiễn”, ít nhất 03 kỳ/năm, đảm bảo chất lượng, đúng quy định xuất bản. Thường xuyên cập nhật trang thông tin điện tử nhà trường đảm bảo chất lượng.

- *Giai đoạn từ năm 2026 đến năm 2030*: Mỗi năm, nhà trường thực hiện ít nhất 08 đề tài, trong đó: 05 đề tài khoa học cấp trường và chủ trì ít nhất 03 đề tài khoa học cấp tỉnh được nghiệm thu ở mức đạt trở lên; chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan thực hiện 05-06 hội thảo khoa học, tọa đàm cấp trường; tham mưu Tỉnh ủy tổ chức 02 hội thảo khoa học hoặc tương đương cấp tỉnh và tham gia nhiệm vụ tổng kết lý luận và thực tiễn của tỉnh. Xuất bản bản tin “Thông tin lý luận và thực tiễn”, ít nhất 04 kỳ/năm, đảm bảo chất lượng, đúng quy định xuất bản. Mỗi năm xuất bản ít nhất 05 cuốn sách chuyên khảo, tham khảo hoặc kỷ yếu hội thảo phục vụ đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn.

3.5. Xây dựng văn hóa trường Đảng, thực hiện kỷ luật kỷ cương

Từ nay đến năm 2030, hằng năm, Đảng bộ nhà trường phấn đấu “*Xây dựng Đảng bộ Trường Chính trị tỉnh đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh và trong sạch, vững mạnh tiêu biểu*”, trong đó 100% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ; 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có cán bộ, viên chức, người lao động bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đảng viên thực hiện tốt việc ứng xử văn hóa, thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc; cống hiến trong thực thi công vụ; cầu thị, sáng tạo, chất lượng trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nghiên cứu khoa học; kỷ cương nơi công sở; văn minh trong ứng xử. Thực hiện tốt việc giáo dục niềm tự hào về truyền thống trường Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ viên chức nhà trường có tư tưởng chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, lành mạnh. Xây dựng và thực hiện tốt tiêu chí văn hóa ứng xử trong nhà trường.

Xây dựng tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên vững mạnh; phát huy quyền làm chủ của đoàn viên; đại diện và bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng và có trách nhiệm phối hợp với chuyên môn cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên; thực hiện quyền kiểm tra giám sát hoạt động của trường theo chức năng, nhiệm vụ được phân công. Xây dựng đoàn thanh niên trở thành lực lượng xung kích trong công tác và học tập, rèn luyện.

3.6. Về xây dựng cơ sở vật chất

Nhằm hướng tới “Nhà trường là nền tảng, học viên là trung tâm, đội ngũ giảng viên giữ vai trò là động lực” và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giảng dạy, học tập trong giai đoạn mới. Đồng thời, để Trường Chính trị tỉnh có cơ sở vật chất xứng tầm đảm bảo theo Quy định 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn, trong thời gian tới nhà trường phối hợp với các cơ quan liên quan tập trung đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy, học, nghiên cứu khoa học tốt, hiện đại góp phần nâng cao chất lượng đào tạo bồi dưỡng toàn diện.

Công tác lập kế hoạch tài chính, phân bổ sử dụng và quản lý tài chính đúng quy định của pháp luật, công khai, minh bạch và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu hoạt động của nhà trường.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trường Chính trị tỉnh

- Là cơ quan thường trực tham mưu Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu của Đề án. Hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án gắn với báo cáo năm của Trường. Sau 05 năm thực hiện tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng báo cáo sơ kết kết quả thực Đề án.

- Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt triển khai, tổ chức thực hiện các nội dung của Đề án sau khi được phê duyệt đạt hiệu quả. Phối hợp các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu đã được xác định trong Đề án, gồm: hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học; nâng cao trình độ về chuyên môn và lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, viên chức; xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy học; kinh phí dành cho công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác theo đúng các quy định của Đảng và Nhà nước.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc các Học viện, Viện nghiên cứu, Vụ các trường Chính trị Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng phục vụ nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo yêu cầu của Trung ương, của tỉnh và nội dung của Đề án theo từng giai đoạn.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Phối hợp với Trường Chính trị tỉnh rà soát, đảm bảo nội dung các chương trình đào tạo, bồi dưỡng tại trường theo đúng các quy định; tổ chức tốt công tác nghiên cứu khoa học, tăng cường công tác phối hợp trong tổng kết lý luận, thực tiễn phục vụ nhiệm vụ của Tỉnh ủy giao, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá đã được xác định trong nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XI (2020-2025) và những năm tiếp theo.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Đề án, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, nghiên cứu, rà soát hệ thống chế độ, chính sách đối với người dạy, người học, đề xuất tỉnh, Trung ương sửa đổi, bổ sung những nội dung không phù hợp.

- Phối hợp với Trường Chính trị tỉnh tổ chức tuyển dụng viên chức hàng năm; xây dựng phương án điều động, luân chuyển cán bộ, giảng viên Trường Chính trị tỉnh trong quy hoạch và lựa chọn luân chuyển cán bộ đảm bảo các tiêu chuẩn giảng dạy thuộc các ban đảng, đoàn thể, sở, ngành... về công tác tại

Trường Chính trị tỉnh nhằm tăng cường đội ngũ giảng dạy, đồng thời góp phần đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nguồn các vị trí chủ chốt của tỉnh, ban đảng, sở, ngành...

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Trường Chính trị tỉnh xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hàng năm và trong từng giai đoạn theo mục tiêu của Đề án đã xác định; các chế độ chính sách đối với cán bộ, viên chức, người lao động nhà trường và học viên các lớp học đào tạo, bồi dưỡng trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt đảm bảo đúng thời gian và các quy định.

4. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ, các sở, ngành phối hợp xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm đúng thời gian quy định; cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng đúng thành phần, đối tượng. Chỉ đạo Sở Tài chính tham mưu cấp kinh phí đào tạo, bồi dưỡng hàng năm kịp thời cho các địa phương, đơn vị; cấp phát kinh phí cho Trường Chính trị tỉnh để triển khai hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, các trang thiết bị phục vụ dạy học và nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn đồng thời hướng dẫn, kiểm tra, quyết toán sử dụng kinh phí theo đúng quy định. Chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng và các sở, ngành liên quan tham mưu lập kế hoạch đầu tư cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới cơ sở vật chất của Trường Chính trị tỉnh phục vụ nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng và các hoạt động khác thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài Chính xem xét phê duyệt, trình UBND tỉnh phê duyệt lộ trình xây dựng, sửa chữa các hạng mục gắn với nhiệm vụ chính trị của Trường Chính trị tỉnh theo từng giai đoạn.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, chủ động phối hợp với Trường Chính trị tỉnh thực hiện hiệu quả Đề án này. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh, đề nghị Trường Chính trị tỉnh tổng hợp báo cáo về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*) để xem xét điều chỉnh, bổ sung kịp thời.

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY